

Số: /UBND-VP  
V/v trả lời đề xuất, kiến nghị của  
Đảng ủy xã Vàng Ma Chải

Phong Thổ, ngày 16 tháng 11 năm 2022

Kính gửi: Thường trực Huyện ủy.

Căn cứ Văn bản số 679-CV/HU ngày 14/11/2022 của Huyện ủy Phong Thổ về việc nghiên cứu tham mưu trả lời kiến nghị, đề xuất của Đảng ủy xã Vàng Ma Chải với BTV Huyện ủy. Ủy ban nhân dân huyện trả lời như sau:

**1. Đề nghị huyện bố trí cho xã 01 công chức Văn phòng - Thống kê:**

**UBND huyện trả lời như sau:** Căn cứ Quyết định số 37/2020/QĐ-UBND ngày 29/9/2020 của UBND tỉnh Lai Châu giao số lượng, bố trí cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Hiện nay, trên địa bàn huyện đang thiếu 05 công chức Văn phòng – Thống kê, 03 công chức Văn hóa – XH, 03 Chỉ huy trưởng Quân sự cấp xã. Đối với UBND xã Vàng Ma Chải đang có 01 công chức Văn phòng - Thống kê (bà Lý San Mây), thiếu 01 công chức Văn phòng – Thống kê theo quy định. Tuy nhiên, hiện nay công chức Văn phòng - Thống kê và các chức danh công chức khác tại các xã, thị trấn không dư thừa. Do đó, UBND huyện chưa thể điều động, bố trí bổ sung ngay cho xã 01 công chức Văn phòng – Thống kê; trong thời gian tới UBND huyện căn cứ vào chủ trương, kế hoạch của Trung ương, của Tỉnh (Nghị quyết 595/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiếp tục thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã; chủ trương tinh giản biên chế cán bộ, công chức cấp xã) để xem xét xây dựng kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã đảm bảo theo quy định.

**2. Đề nghị huyện chuyển 01 công chức địa chính sang vị trí khác hoặc đi nơi khác:**

**UBND huyện trả lời như sau:** Hiện nay, công chức Địa chính, nông nghiệp, xây dựng và môi trường (gọi chung là địa chính) tại các xã, thị trấn đều đảm bảo đủ số lượng theo quy định (02 Địa chính), một số đơn vị đã bố trí tăng thêm 01 Địa chính do Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy kiêm Chủ tịch HĐND và công chức Địa chính các xã, thị trấn không đảm bảo trình độ chuyên môn để chuyển sang vị trí công chức khác; do đó chưa thể điều động, chuyển vị trí công tác đối với Địa chính xã Vàng Ma Chải.

**3. Đảng ủy xã Vàng Ma Chải đề nghị sửa chữa sân và mở rộng phòng họp trụ sở UBND xã.**

**UBND huyện trả lời như sau:** Dự án sửa chữa, nâng cấp trụ sở xã Vàng Ma Chải đã có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, UBND



huyện sẽ chỉ đạo chủ đầu tư (Ban Quản lý dự án huyện) đưa hạng mục sửa chữa sân và mở rộng phòng họp vào trong nội dung đầu tư của dự án.

**4. Đảng ủy xã Vàng Ma Chải đề nghị huyện quan tâm, hỗ trợ kinh phí xây dựng lò đốt rác tại trung tâm xã.**

**UBND huyện trả lời như sau:** Dự án bãi chôn lấp rác thải xã Vàng Ma Chải đã có chỉ tiêu trong quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030, tuy nhiên chưa xác định được vị trí cụ thể. Đề nghị UBND xã Vàng Ma Chải xác định vị trí cụ thể bãi chôn lấp rác thải để bổ sung, hoàn thiện quy hoạch sử dụng đất của xã. Qua đề nghị của Đảng ủy xã, UBND huyện sẽ chỉ đạo các phòng ban chuyên môn phối hợp cùng UBND xã xác định vị trí cụ thể và đưa dự án vào kế hoạch đầu tư công trung hạn, đồng thời sẽ bố trí, sắp xếp, ưu tiên đầu tư trong thời gian tới.

**5. Đảng ủy xã Vàng Ma Chải đề nghị nâng cấp, sửa chữa, kè đường vào trường PTDTBT THCS và trường mầm non Vàng Ma Chải**

**UBND huyện trả lời như sau:** Qua đề nghị của Đảng ủy xã, UBND huyện sẽ chỉ đạo UBND xã kiểm tra đăng ký vào kế hoạch đầu tư công trung hạn, đồng thời giao các phòng ban chuyên môn rà soát, bố trí sắp xếp ưu tiên đầu tư trong thời gian tới.

**6. Đảng ủy xã Vàng Ma Chải đề nghị mở rộng diện tích phía sau nhà công vụ của trường PTDTBT THCS Vàng Ma Chải**

**UBND huyện trả lời như sau:** Qua đề nghị của Đảng ủy xã, UBND huyện sẽ chỉ đạo UBND xã phối hợp cùng trường PTDTBT THCS Vàng Ma Chải kiểm tra, xác định diện tích cần mở rộng phía sau nhà công vụ, để xác định được diện tích đất cần thu hồi, từ đó tuyên truyền, vận động nhân dân hiến đất để mở rộng khuôn viên nhà trường, đồng thời đăng ký nội dung này vào kế hoạch đầu tư công trung hạn để bố trí sắp xếp ưu tiên đầu tư trong thời gian tới.

**7. Đảng ủy xã Vàng Ma Chải đề nghị nâng cấp, sửa chữa sân bê tông trường Mầm non xã Vàng Ma Chải**

**UBND huyện trả lời như sau:** UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch, danh mục duy tu, sửa chữa trường Mầm non xã Vàng Ma Chải bằng nguồn vốn sự nghiệp giáo dục năm 2023.

**8. Đảng ủy xã Vàng Ma Chải đề nghị xây dựng kè phía sau trạm y tế do sạt lở**

**UBND huyện trả lời như sau:** Năm 2021, Trung tâm Y tế đã có văn bản trình Sở Y tế bổ sung kinh phí sửa chữa nhà trạm và bổ sung một số hạng mục còn thiếu của Trạm y tế xã Vàng Ma Chải và đã được Sở Y tế phê duyệt kinh phí tu sửa nhà trạm giai đoạn 2022-2025. Nội dung xây dựng kè phía sau trạm y tế sẽ

được đưa vào nội dung thực hiện dự án trên khi Sở Y tế giao kinh phí để triển khai, thực hiện dự án.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- U;
- VP: V1;
- Lưu: VT, C1.

**CHỦ TỊCH**

**Trần Bảo Trung**

\*

Phong Thổ, ngày 03 tháng 10 năm 2022

Số 223-KH/HU

## KẾ HOẠCH

### Làm việc của Ban Thường vụ Huyện ủy với Đảng ủy xã Vàng Ma Chải

-----

Thực hiện Chương trình công tác tháng 10/2022, Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng, ban hành Kế hoạch làm việc với Đảng ủy xã Vàng Ma Chải như sau:

#### I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Đánh giá toàn diện tình hình thực hiện nghị quyết đại hội đảng các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025, tình hình nhiệm vụ chính trị trên địa bàn xã 9 tháng đầu năm 2022; chỉ rõ hạn chế, yếu kém và nguyên nhân; đề ra nhiệm vụ giải pháp trong thời gian tới, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh trên địa bàn xã.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể huyện đối với cơ sở, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tiếp tục củng cố nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của hệ thống chính trị cơ sở.

- Lịch trình, nội dung làm việc đảm bảo toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với công tác phòng, chống dịch Covid-19 trong điều kiện bình thường mới

#### II- NỘI DUNG

- Báo cáo tình hình triển khai nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp; nghị quyết chuyên đề, đề án của Tỉnh ủy, Huyện ủy giai đoạn 2021 - 2025; tình hình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh; công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị 9 tháng đầu năm 2022; nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2022 (có số liệu thực hiện so sánh với chỉ tiêu nghị quyết đại hội đảng bộ xã và kế hoạch năm 2022 đã đề ra).

- Kiểm tra, đánh giá hiệu quả một số mô hình phát triển kinh tế trên địa bàn

- Trả lời, giải quyết (theo thẩm quyền) đề xuất, kiến nghị của xã.

#### III- THÀNH PHẦN

##### 1. Trân trọng kính mời

Đ/c: Giàng A Tính - Ủy viên BTV Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh, phụ trách Đảng bộ huyện.



## **2. Đoàn công tác Ban Thường vụ Huyện ủy**

- Đ/c Sùng A Nủ, TUV, Bí thư Huyện ủy - Chủ tịch HĐND huyện.
- Đ/c Nguyễn Văn Thanh, Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy.
- Đ/c Trần Bảo Trung, Phó Bí thư - Chủ tịch UBND huyện.
- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy.
- Đồng chí chỉ huy trưởng ban chỉ huy Quân sự huyện.
- Đại diện lãnh đạo các phòng, ban: Văn phòng Huyện ủy, Nông nghiệp và PTNT, Tài chính & Kế hoạch, Giáo dục & Đào tạo, Nội vụ, Tài nguyên & Môi trường, Kinh tế & Hạ tầng, Lao động TB&XH; Ban Quản lý dự án, Trung tâm y tế huyện, Văn hóa - Thông tin, Ban Quản lý rừng phòng hộ, Hạt Kiểm lâm, phóng viên Trung tâm văn hóa thể thao và truyền thông huyện.

## **3. Thành phần xã**

- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã.
- Trưởng các ban, ngành, đoàn thể xã; đại diện lãnh đạo Trạm y tế, Đoàn Biên, đại diện Ban Giám hiệu các trường học trên địa bàn xã.

## **IV- THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM**

### **1. Thời gian:** 01 ngày, ngày 18/10/2022.

- Buổi sáng: từ 8h30' - 11h00': Đoàn công tác đi thực tế tại xã.
- Buổi chiều: từ 13h30' - 17h00': Làm việc tại hội trường UBND xã.

### **2. Địa điểm:** Hội trường UBND xã Vàng Ma Chải

## **V- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Giao Văn phòng Huyện ủy phối hợp với Đảng ủy xã Vàng Ma Chải đảm bảo các điều kiện phục vụ buổi làm việc của Đoàn công tác.

### **2. Các đồng chí trong Đoàn công tác**

- Bố trí, sắp xếp công việc tham gia cùng đoàn đảm bảo theo Kế hoạch.
- Các đồng chí nghiên cứu trước báo cáo, chủ động nắm tình hình thực hiện nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực, đơn vị tại cơ sở, tham gia trực tiếp tại hội nghị
- Nghiên cứu tham mưu trả lời kiến nghị của xã thuộc lĩnh vực phụ trách.

### **3. Đối với Đảng ủy xã Vàng Ma Chải**

- Chuẩn bị báo cáo làm việc với Đoàn theo kế hoạch và gửi 25 bản về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Văn phòng Huyện ủy) trước ngày đoàn đến làm việc 05 ngày.

- Bố trí phòng và các điều kiện làm việc khác, mời thành phần của xã, các đơn vị đóng chân trên địa bàn làm việc với Đoàn công tác theo kế hoạch.

- Đề xuất đối với Đoàn công tác đi kiểm tra, nắm tình hình thực tế tại các mô hình kinh tế trên địa bàn.

#### 4. Phương án bố trí xe

- Đ/c Bí thư Huyện ủy; Chủ nhiệm UBKT Huyện ủy, Trưởng Ban Tổ chức Huyện ủy (lái xe: Trần Văn Long).

- Đ/c Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy; đ/c Chủ tịch Ủy ban MTTQ huyện, đ/c Trưởng Ban Tuyên giáo Huyện ủy (lái xe: Đào Thái Văn).

- Đ/c Phó Bí thư, Chủ tịch UBND huyện; Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế - Hạ tầng, Giám đốc Ban QLDA (lái xe: Lê Hiền Hữu).

- Đ/c Phó Chủ tịch HĐND huyện; Trưởng phòng Tài nguyên & Môi trường, Nông nghiệp & PTNT, Văn hóa – TT (Lái xe: Nguyễn Xuân Nền).

- Đ/c Phó Chủ tịch UBND huyện, Trưởng các phòng: GD&ĐT, LĐTB&XH, Nội vụ (lái xe Đèo Đức Ngọc).

- Đ/c Trưởng Công an huyện; giám đốc TT y tế huyện, Trưởng Ban Quản lý rừng phòng hộ, phóng viên Trung tâm Văn hóa thể thao và truyền thông huyện (đi xe của Công an huyện).

- Đ/c Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự huyện, Văn phòng Huyện ủy, Hạt kiểm lâm (đi xe của Ban chỉ huy Quân sự huyện).

Trên đây là Kế hoạch làm việc của Ban Thường vụ Huyện ủy với Đảng ủy xã Vàng Ma Chải.

Kế hoạch này thay cho giấy mời!

#### Nơi nhận:

- Đ/c Giàng A Tính - Ủy viên BTV Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh, phụ trách huyện,
- Các đồng chí Ủy viên BTV Huyện ủy,
- Các ban, ngành có liên quan,
- Văn phòng HĐND-UBND huyện,
- Đảng ủy xã Vàng Ma Chải,
- Lưu VPHU.

T/L BAN THƯỜNG VỤ  
CHÁNH VĂN PHÒNG



Lê Trí Kiên



**ĐỀ CƯƠNG**

**BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG CÁC CẤP  
NHIỆM KỲ 2020-2025; KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ 9  
THÁNG ĐẦU NĂM, NHIỆM VỤ 3 THÁNG CUỐI NĂM 2022**  
(Báo cáo làm việc với Ban Thường vụ Huyện ủy)

**Phần thứ nhất**

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG CÁC CẤP NHIỆM  
KỲ 2020 - 2025; NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2022**

**I- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**1. Thuận lợi**

**2. Khó khăn**

*(Nêu những thuận lợi, khó khăn chủ yếu ảnh hưởng đến thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ)*

**II- KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

**1. VIỆC QUẢN TRIỆT, HỌC TẬP, TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2020 - 2025; CÁC NGHỊ QUYẾT CHUYÊN ĐỀ, ĐỀ ÁN, KẾT LUẬN CỦA TỈNH ỦY, HUYỆN ỦY** (đánh giá, thống kê cả các văn bản của Đảng ủy, HĐND, UBND xã đã ban hành để lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hóa thực hiện nghị quyết đại hội đảng các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và các nghị quyết chuyên đề, đề án, kết luận của Tỉnh ủy, Huyện ủy giai đoạn 2021 - 2025; xác định hướng đi cơ bản, nhiệm vụ chủ yếu của xã trên các lĩnh vực, những kết quả nổi bật đã đạt được từ đầu nhiệm kỳ đến nay....).

**2. VỀ KINH TẾ**

Nhận định chung về tốc độ phát triển, bình quân thu nhập đầu người, về chuyển dịch cơ cấu kinh tế và thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ về kinh tế (so sánh chỉ tiêu nghị quyết đại hội đảng bộ xã, nhiệm kỳ 2020 - 2025, kế hoạch năm 2022 đã đề ra)

**2.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp, xây dựng nông thôn mới**

- Sản xuất nông nghiệp (chú ý đánh giá hiệu quả các chương trình, dự án về lĩnh vực nông, lâm nghiệp đã, đang đầu tư triển khai trên địa bàn xã)

- + Sản xuất lương thực
- + Phát triển cây công nghiệp
- + Chuyển dịch cơ cấu cây trồng
- Chăn nuôi: đàn gia súc, gia cầm tăng hàng năm,...
- Sản xuất lâm nghiệp:
- + Độ che phủ rừng
- + Chương trình khoanh nuôi, tái sinh, bảo vệ rừng, trồng rừng
- Xây dựng nông thôn mới

## ***2.2. Thu, chi ngân sách***

## ***2.3. Kết cấu hạ tầng***

- Giao thông
- Thuỷ lợi
- Điện
- Nước sinh hoạt
- Kết cấu hạ tầng giáo dục, y tế

## ***2.4. Công tác quản lý tài nguyên môi trường***

## **3. VĂN HOÁ - XÃ HỘI**

Đánh giá khái quát tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hoá xã hội, những kết quả nổi bật, việc thực hiện những chỉ tiêu, nhiệm vụ lớn về văn hoá xã hội. So sánh với các chỉ tiêu đầu nhiệm kỳ.

### ***3.1. Giáo dục và đào tạo***

- Quy mô phát triển trường lớp
- Chất lượng giáo dục và đào tạo
- Tỷ lệ học sinh ra lớp, chuyên cần,

### ***3.2. Văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao***

***3.3. Công tác chăm sóc sức khoẻ nhân dân, công tác dân số, gia đình và trẻ em; công tác phòng chống dịch covid-19.***

### ***3.4. Giải quyết các vấn đề xã hội, xoá đói giảm nghèo, giải quyết việc làm***



- Thực hiện các chính sách xã hội. Tỷ lệ thoát nghèo từ đầu nhiệm kỳ đến thời điểm hiện tại, tỷ lệ hộ nghèo hiện còn.

- Công tác nhân đạo từ thiện

- Giải quyết các tai, tệ nạn xã hội

**3.5. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo,**

**3.6. Công tác dân tộc, tôn giáo**

## **4. ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG - AN NINH**

- *Quốc phòng*

- *An ninh*

## **5. XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ**

### **5.1. Về xây dựng Đảng**

- *Công tác chính trị tư tưởng*

+ Công tác học tập, quán triệt, xây dựng kế hoạch thực hiện...

+ Kết quả thực hiện Chỉ thị số 05 của Bộ chính trị về đẩy mạnh “Học tập và làm tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; việc triển khai kết luận số 21-KL/TW gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4. Chú trọng đánh giá các giải pháp khắc phục những hạn chế, yếu kém sau kiểm điểm.

- *Công tác tổ chức, cán bộ, phát triển tổ chức đảng, đảng viên*

+ Công tác tổ chức, cán bộ (quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, bố trí cán bộ gắn với thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức....)

+ Công tác bảo vệ chính trị nội bộ

+ Công tác xây dựng tổ chức đảng, đảng viên; chất lượng sinh hoạt chi bộ

- *Công tác kiểm tra, giám sát*

- *Công tác dân vận*

### **5.2. Xây dựng chính quyền**

- Hoạt động của HĐND, UBND.

- Thực hiện cải cách hành chính

### **5.3. Xây dựng MTTQ và các đoàn thể chính trị**

**6. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ XÃ NHIỆM KỲ 2020-2025 VÀ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2022 (theo Biểu mẫu chỉ tiêu của xã)**

**IV- ĐÁNH GIÁ CHUNG**

1. Ưu điểm
2. Những hạn chế, khuyết điểm

**V- NGUYÊN NHÂN**

1. Nguyên nhân đạt được
  2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm
- Nguyên nhân khách quan:
  - Nguyên nhân chủ quan:

**PHẦN THỨ HAI  
NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI; ĐỀ XUẤT,  
KIẾN NGHỊ**

**I- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM**

- Về kinh tế
- Về văn hoá, xã hội
- Về quốc phòng, an ninh
- Về xây dựng Đảng, hệ thống chính trị

**II- ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

- Đề xuất:
- Kiến nghị:

**Lưu ý:** - *Tùy tình hình thực tế, Đảng ủy xã xây dựng Báo cáo cho phù hợp. Trong quá trình xây dựng báo cáo và chuẩn bị các điều kiện làm việc, nội dung nào chưa rõ, có khó khăn, vướng mắc Đảng ủy xã liên hệ Văn phòng Huyện ủy để được trao đổi, phối hợp, hướng dẫn giải quyết.*

- *Đảng ủy xã gửi các kiến nghị, đề xuất của xã về Văn phòng Huyện ủy trước ngày 12/10/2022 để tổng hợp, gửi các cơ quan, liên quan nghiên cứu, trả lời.*



\*

Số 50-BC/ĐU

Vàng Ma Chải, ngày 15 tháng 10 năm 2022

## BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025;  
Kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2022,  
nhiệm vụ trọng tâm năm 2023**

### Phần thứ nhất

## **KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2020 - 2025; NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ NĂM 2022**

### **I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Vàng Ma Chải là xã thuộc diện đặc biệt khó khăn của huyện, quản lý đoạn biên giới có chiều dài 3,79 km đường biên, tổng diện tích đất tự nhiên là của xã là 2.633,35ha, địa hình chia cắt bởi núi cao hiểm trở. Toàn xã có 07 bản với 710 hộ/3.565 khẩu, gồm 02 dân tộc anh em cùng sinh sống đó là Dao và Hà Nhì. Đảng bộ có 12 Chi bộ trực thuộc<sup>1</sup>, 99 đảng viên<sup>2</sup>. Trong những năm qua, Đảng bộ xã thực hiện các nhiệm vụ chính trị có những thuận lợi, khó khăn sau:

#### **1. Thuận lợi**

Đảng bộ luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Huyện ủy, HĐND - UBND huyện, sự hướng dẫn của các ban, ngành, Đoàn thể huyện. Đảng và Nhà nước tiếp tục có nhiều chủ trương, chính sách đầu tư phát triển kinh tế, an sinh xã hội.

Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc trong xã có truyền thống đoàn kết, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, điều hành quản lý của chính quyền địa phương và luôn hưởng ứng các cuộc vận động thi đua yêu nước...yên tâm lao động sản xuất phát triển kinh tế - xã hội.

#### **2. Khó khăn**

Điều kiện khí hậu, thời tiết khắc nghiệt, biến đổi thất thường làm ảnh hưởng trực tiếp đến sinh hoạt và sản xuất nông lâm nghiệp của nhân dân. Sự biến động của giá cả thị trường, bùng phát của dịch bệnh Covid-19, đã ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả hoạt động sản xuất và phát triển kinh tế-xã hội của địa phương. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân còn gặp nhiều khó khăn, một số hộ tụt hậu còn tồn tại, sản xuất chủ yếu là nông nghiệp chưa mạnh dạn áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, các mô hình sản xuất chất lượng chưa cao, chưa tạo sức lan tỏa, chủ

<sup>1</sup> Trong đó: 07 Chi bộ thôn bản; 05 Chi bộ khối cơ quan.

<sup>2</sup> Đảng viên chính thức: 94 đ/c; dự bị 05 đ/c; đảng viên nữ 20 đ/c; đảng viên là người dân tộc thiểu số là 85 đ/c.

yếu là tự cung tự cấp. Các thế lực thù địch tiếp tục thực hiện âm mưu “Diễn biến hòa bình”, lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để chia rẽ đoàn kết các dân tộc, ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã.

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

### 1. VIỆC QUẢN TRIỆT, HỌC TẬP, TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2020 - 2025; CÁC NGHỊ QUYẾT CHUYÊN ĐỀ, ĐỀ ÁN, KẾT LUẬN CỦA TỈNH, HUYỆN ỦY

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Tỉnh, của huyện: Đảng ủy đã chỉ đạo Văn phòng, Ban Tuyên giáo Đảng ủy phối hợp tham mưu xây dựng các chương trình, kế hoạch tổ chức các Hội nghị phổ biến, quán triệt, học tập, tuyên truyền các Chỉ thị, Nghị quyết, Kết luận sau Đại hội Đảng các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đến toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân trên địa bàn xã, nhằm làm cho cán bộ, đảng viên đoàn viên, hội viên và Nhân dân nắm vững những nội dung cơ bản, cốt lõi của các Chỉ thị, Nghị quyết, Đề án, Kết luận...vv của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động.

Cấp ủy, chính quyền, các ban ngành, đoàn thể xã đã xây dựng, cụ thể hóa việc thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết Đề án, Kết luận của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy bằng các Chương trình hành động, kế hoạch thực hiện cụ thể, nhằm xác định tiềm năng, lợi thế, xác định hướng phát triển chủ đạo của xã trong nhiệm kỳ 2020-2025 một cách thiết thực, sát với thực tiễn tại địa phương, góp phần đưa các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng vào cuộc sống.

*(Có biểu thống kê các văn bản của cấp ủy, chính quyền kèm theo)*

### 2. VỀ KINH TẾ

Tình hình kinh tế của địa phương có bước phát triển khá, một số chỉ tiêu đạt và vượt so với kế hoạch. Bộ mặt nông thôn không ngừng được đổi mới, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ngày càng được cải thiện và nâng lên<sup>3</sup>.

#### 2.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp, xây dựng nông thôn mới

Sản xuất nông, lâm nghiệp có bước phát triển khá, cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi từng bước được chuyển dịch theo hướng khai thác hợp lý tiềm năng, lợi thế, sản xuất từng bước gắn với thị trường. Các ứng dụng khoa học, kỹ thuật được áp dụng vào sản xuất, góp phần tăng năng suất và sản lượng, nhận thức của nhân dân về sản xuất hàng hóa đã có những chuyển biến. Các chế độ chính sách về hỗ trợ sản xuất nông, lâm nghiệp được triển khai kịp thời, phát huy hiệu quả. Sản xuất lương thực tăng cả về diện tích, năng suất và sản lượng<sup>4</sup>, một số nơi đã chuyển đổi

<sup>3</sup> Thu nhập bình quân đầu người đạt 19,5 triệu đồng/người/năm (tăng 500.000 đồng so với đầu năm 2020, đạt 65% so với nghị quyết Đại hội.

<sup>4</sup> Tổng diện tích gieo trồng 186 ha, đạt 100% so với Nghị quyết Đại hội; Tổng diện tích cây lương thực có hạt 330 ha, đạt 100 % Nghị quyết Đại hội; Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 1460,04 tấn, đạt 97,33% so với Nghị quyết Đại hội; Bình quân lương thực theo đầu người đạt 408,7kg/người/năm, đạt 90,82 % so với Nghị quyết Đại hội.



hiệu quả mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn<sup>5</sup>.

Tiếp tục thu hút nguồn vốn, sử dụng có hiệu quả các chương trình, đầu tư, hỗ trợ để phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm<sup>6</sup> theo hướng chăn nuôi có chuồng trại<sup>7</sup>, hạn chế chăn nuôi thả đông.

Chỉ đạo làm tốt công tác quản lý, khoanh nuôi, bảo vệ và chi trả dịch vụ môi trường rừng<sup>8</sup>.

Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới được lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện phù hợp với thực tiễn địa phương. Huy động các nguồn lực, nhất là các nguồn lực trong nhân dân để xây dựng các công trình hạ tầng nông thôn mới.

## **2.2. Thu, chi ngân sách địa phương**

Công tác thu ngân sách trên địa bàn được quan tâm chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả, nhất là nguồn thu thường xuyên. Lãnh đạo thực hiện theo đúng quy định của Luật, sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm, chống lãng phí, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội và của hệ thống chính trị xã.

## **2.3. Xây dựng cơ sở hạ tầng**

Cơ sở hạ tầng tiếp tục được quan tâm đầu tư, xây dựng như đường điện, nước sinh hoạt, hệ thống kênh mương thủy lợi, đường giao thông, trường học, làm đường nội thôn, nội đồng. Các công trình đều được sử dụng có hiệu quả góp phần tháo gỡ những khó khăn cho nhân dân, tạo điều kiện để nhân dân yên tâm phát triển kinh tế góp phần làm thay đổi diện mạo nông thôn<sup>9</sup>. Hệ thống kênh mương thủy lợi cấp nước sinh hoạt và sản xuất cho nhân dân được quan tâm đầu tư nâng cấp.

## **2.4. Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường**

Công tác quản lý bảo vệ tài nguyên, đất đai, tài nguyên nước, khoáng sản, bảo vệ môi trường đã được cấp ủy, chính quyền, đoàn thể xã nghiêm túc triển khai thực hiện và đạt được nhiều kết quả tích cực. Nhận thức trong hệ thống chính trị, các tầng lớp nhân dân về chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường được nâng lên. Tài nguyên thiên nhiên được quản lý chặt chẽ hơn, sử dụng tiết kiệm và hiệu quả hơn.

# **3. VĂN HÓA - XÃ HỘI**

## **3.1. Giáo dục và đào tạo**

<sup>5</sup> Cây thảo quả 18 ha; cây lạc 15 ha; cây đậu tương 11 ha; cây ăn quả 62,65 ha; rau củ quả các loại 17 ha; cây Sâm Lai Châu 1,1 ha; Cây Sa nhân tím 31,15 ha...

<sup>6</sup> Tổng đàn gia súc là 3465 con, tăng 591 con so với năm đầu năm 2020; tổng đàn gia cầm 7890 con, tăng 179 con so với năm 2020.

<sup>7</sup> Tỷ lệ số hộ chăn nuôi có chuồng trại đạt 67,7%

<sup>8</sup> Diện tích rừng phòng hộ là 512,67 ha, tăng 1,14 ha so với năm 2020. Tỷ lệ che phủ rừng năm 2022 đạt 20,72%, tăng 0,23% so với năm 2021, đạt 99,3 % so với Nghị quyết Đại hội đề ra.

<sup>9</sup> Đến nay đã bê tông hóa được 10,45/15,8 km bằng 66,14% tuyến đường giao thông nội bản và đường liên thôn bản, 1,2/22,4 km bằng 5,58% tuyến đường ra khu sản xuất, 2,16/33,3km đường ngõ xóm bằng 6,49%. 1/7 bản có nhà văn hóa bằng 14,28%; Đã bê tông hóa được 11/13 km bằng 84,6% kênh mương thủy lợi; Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng điện thường xuyên, an toàn đạt 96%.



Công tác giáo dục và đào tạo luôn được cấp ủy và chính quyền quan tâm chỉ đạo đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục, tăng cường các biện pháp huy động học sinh ra lớp, duy trì tỷ lệ học sinh chuyên cần, tỷ lệ chuyển lớp, đỗ tốt nghiệp trung học cơ sở tăng hàng năm<sup>10</sup>. Quy mô trường, lớp học đã được quy hoạch, sáp nhập tinh gọn, hoạt động hiệu quả, phù hợp với thực tế<sup>11</sup>, đội ngũ giáo viên cơ bản được chuẩn hóa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ hiện nay.

### **3.2. Văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao**

Công tác văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, thông tin tuyên truyền được đẩy mạnh bằng nhiều hình thức phù hợp, bám sát vào nhiệm vụ chính trị của địa phương. Tiếp tục duy trì tổ chức Lễ hội cúng rừng, góp phần tích cực vào việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, khuyến khích nhân dân hăng hái lao động sản xuất, phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được triển khai rộng rãi, có hiệu quả thiết thực. Tỷ lệ bản đạt chuẩn văn hóa, gia đình văn hóa tăng hàng năm<sup>12</sup>; 100 % cơ quan, đơn vị, trường học đạt chuẩn văn hóa.

### **3.3. Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, công tác dân số, gia đình và trẻ em; Công tác phòng chống dịch Covid-19**

Đã triển khai tích cực và hiệu quả các chương trình mục tiêu y tế Quốc gia, cơ sở vật chất đảm bảo, đội ngũ cán bộ, nhân viên y tế hoạt động có hiệu quả. Hoạt động y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân chất lượng được nâng lên, chủ động phòng chống dịch bệnh, không để dịch bệnh lớn xảy ra. Tăng cường tuyên truyền, kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, duy trì tiêm các loại vắc xin tới các bản<sup>13</sup>. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt việc thực hiện Nghị quyết số 03 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng đối với việc thực hiện giảm tình trạng tảo hôn và sinh con thứ 3 trở lên<sup>14</sup>. Thường xuyên tổ chức tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện chương trình vệ sinh nước sạch môi trường<sup>15</sup>. Lãnh đạo thực hiện nghiêm công tác phòng, chống dịch Covid-19; tiêm vắc xin phòng, chống dịch Covid-19<sup>16</sup>.

### **3.4. Giải quyết các vấn đề xã hội, xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm**

Công tác xóa đói giảm nghèo được triển khai thực hiện đồng bộ bằng nhiều giải pháp. Các nguồn vốn được lồng ghép tập trung đầu tư cho các chương trình, dự án hỗ trợ khai hoang đất sản xuất, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản

<sup>10</sup> Tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 là 100%, học sinh hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học vào lớp 6 là 100%, học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở đạt 100%, học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tham gia trung học phổ thông và các trường dạy nghề 17%

<sup>11</sup> Toàn xã có 03 trường với 3 cấp học, 34 lớp với 1064 học sinh

<sup>12</sup> Tỷ lệ bản đạt chuẩn văn hóa 5/7 bản đạt 100 % so với Nghị quyết Đại hội; Tỷ lệ gia đình đạt chuẩn văn hóa đạt 449 hộ đạt 63,5 % so với Nghị quyết Đại hội.

<sup>13</sup> Số trẻ được tiêm chủng đầy đủ 8 loại vắc xin là 68/82 trẻ, đạt 82,92% kế hoạch; trẻ 18 tháng được tiêm sởi - rubella là 57/82 đạt 69,51% kế hoạch; phụ nữ có thai được tiêm phòng uốn ván là 43/81 đạt 53,08%.

<sup>14</sup> Mức giảm tỷ lệ sinh là 7,17‰; tỷ lệ sinh con thứ ba trở lên 24,1%; tỷ lệ tảo hôn 18,92%.

<sup>15</sup> Tỷ lệ hộ gia đình có nhà tiêu hợp vệ sinh: 17,20%; tỷ lệ nhà tạm, dột nát: 5,1%, tỷ lệ hộ có nhà ở đạt tiêu chuẩn theo quy định đạt 67%.

<sup>16</sup> Kết quả đến ngày 11/10/2022: Tỷ lệ dân số tiêm đủ mũi cơ bản đạt 1554/1556 = 42,8%; từ 12 đến 17 tuổi tiêm đủ mũi cơ bản 275/355 đạt 77,46%; người từ 5 đến 11 tuổi tiêm 2 mũi 242/536 = 45,14. Lũy kế số ca mắc đến ngày 05/7/2022: 73 người, điều trị khỏi 73 người.



xuất. Thực hiện các chế độ chính sách với người nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội đảm bảo chính xác, kịp thời, đúng đối tượng. Công tác giải quyết việc làm được triển khai tích cực.

### ***3.5. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo***

Công tác tiếp dân được Đảng ủy, Chính quyền quan tâm thực hiện, trong nhiệm kỳ qua, đã chỉ đạo, thực hiện công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư được bảo đảm, có lịch tiếp dân cụ thể của lãnh đạo, công tác tiếp công dân tại phòng một cửa thực hiện tất cả các ngày, giờ làm việc.

Công tác tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của nhân dân từng bước được cải thiện. Đã tiếp nhận 19 đơn đề nghị và 01 phản ánh trực tiếp, đã giải quyết dứt điểm 14 đơn đề nghị và 01 phản ánh trực tiếp<sup>17</sup>. Công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật được triển khai thường xuyên liên tục, qua đó nhận thức của nhân dân từng bước được nâng lên.

### ***3.6. Công tác dân tộc, tôn giáo***

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời các chương trình, chính sách đối với đồng bào dân tộc, chú trọng tuyên truyền vận động xóa bỏ hủ tục lạc hậu, bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tôn giáo<sup>18</sup>, nhất là tuyên truyền, phổ biến giáo dục về Luật tín ngưỡng, tôn giáo. Kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh, tình hình tôn giáo trên địa bàn cơ bản ổn định.

## **4. ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG - AN NINH**

### ***4.1. Quốc phòng***

Thường xuyên coi trọng công tác giáo dục quốc phòng cho lực lượng dân quân tự vệ và nhân dân, chăm lo củng cố, kiện toàn lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên đảm bảo đủ số lượng và chất lượng. Thực hiện tốt chế độ trực sẵn sàng chiến đấu trong mọi tình huống, tổ chức huấn luyện dân quân hằng năm luôn thực hiện hoàn thành 100 % kế hoạch, kết quả huấn luyện hằng năm đều đạt loại khá. Phối hợp với Đoàn biên phòng Vàng Ma Chải tổ chức tuần tra được 28 lần, trong đó lực lượng dân quân tham gia 84 lượt người, qua tuần tra đường biên mốc giới đảm bảo nguyên trạng, chủ quyền an ninh biên giới được giữ vững, không xảy ra xâm canh, xâm cư. Hằng năm hoàn thành 100% chỉ tiêu khám tuyển, giao quân.

### ***3.2. An ninh***

Công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội có chuyển biến tích cực; công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật có nhiều cố gắng, tiếp tục đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc. Thường xuyên phối hợp nắm chắc tình hình, duy trì và đẩy mạnh hoạt động kiểm tra, kiểm soát phòng ngừa, kịp thời ngăn chặn, trấn áp các hành vi, vi phạm pháp luật. Làm tốt công tác

<sup>17</sup> Đã giải quyết dứt điểm xong 22/28 đơn đề nghị và phản ánh trực tiếp; 05 đơn đề nghị đang trong quá trình giải quyết; 01 đơn đề nghị đã gửi UBND huyện giải quyết.

<sup>18</sup> Toàn xã có 7 bản, 11 hộ, 68 khẩu có niềm tin tôn giáo, trong đó Nam 28; Nữ 38; độ tuổi từ 14 trở lên là 42: Nam: 14; Nữ 28, sinh hoạt tại 01 điểm nhóm ở bản Si Choang.



đăng ký tạm trú, tạm vắng, chuyển đi, chuyển đến trên địa bàn xã. Chủ động nắm chắc tình hình và kịp thời giải quyết những vấn đề nảy sinh ngay tại địa bàn dân cư<sup>19</sup>. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã ổn định.

## **5. XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ**

### **5.1. Về xây dựng Đảng**

#### *5.1.1. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng*

Đảng bộ thường xuyên làm tốt công tác giáo dục chính trị, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cho cán bộ, đảng viên, hội viên, đoàn viên thanh niên. Tổ chức nghiêm túc việc tuyên truyền, quán triệt, học tập các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, đảng viên và nhân dân. Chủ động nắm bắt diễn biến tình hình tư tưởng, dư luận xã hội trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh, vướng mắc. Qua đó đã củng cố niềm tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, góp phần làm thất bại âm mưu “Diễn biến hoà bình” của các thế lực thù địch. Công tác quán triệt, triển khai thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng được thực hiện theo tinh thần đổi mới, chú trọng trao đổi, thảo luận để xây dựng chương trình hành động, kế hoạch thực hiện sát với điều kiện thực tiễn của địa phương<sup>20</sup>.

Tập trung lãnh đạo thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Kết luận số 21-KL/TW gắn thực hiện Nghị quyết Trung ương 4; đưa 27 biểu hiện suy thoái trong nghị quyết trung ương 4, nội dung làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào nề nếp, thường xuyên trong sinh hoạt chi bộ, cơ quan, đoàn thể góp phần đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng lãng phí, sử dụng kinh phí, văn phòng phẩm, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được chỉ ra sau kiểm điểm.

#### *5.1.2. Công tác tổ chức, cán bộ, phát triển tổ chức đảng, đảng viên*

Công tác tổ chức, cán bộ và đảng viên được thực hiện đồng bộ và đạt được kết quả khá toàn diện, quan tâm sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị từ xã đến các bản. Thường xuyên quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý, nhất là cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số có phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực và uy tín. Công tác cán bộ được triển khai đồng bộ, đảm bảo nguyên tắc, đúng quy trình, thủ tục ở tất cả các khâu<sup>21</sup>. Thực hiện chặt chẽ công tác đánh giá cán bộ, công chức hằng năm gắn với việc xây dựng, rà soát bổ sung quy hoạch cán bộ. Thường xuyên chăm lo đến đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ

<sup>19</sup> Hằng năm củng cố kiện toàn 07 Tổ tự quản an ninh nhân dân với 35 thành viên; 07 tổ hòa giải với 35 thành viên; 06 tổ phòng cháy chữa cháy với 30 thành viên; 02 Tổ bảo vệ đường biên mốc giới với 10 thành viên; Số đối tượng tù tha về đang quản lý 10 người; Số người đang cai nghiện bằng Methadol 26 người; Cắm đi khỏi cư trú: 12 người.

<sup>20</sup> Đã tổ chức 65 hội nghị học tập, quán triệt cho trên 23.475 lượt người tham gia tiếp thu các chỉ thị, nghị quyết.

<sup>21</sup> Đã thực hiện Bí thư đồng thời là trưởng bản đối với 05 đồng chí; sắp xếp người hoạt động không chuyên trách cấp xã và các bản theo đúng Nghị quyết số 14/2020/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu; thực hiện Phó Bí thư kiêm Chủ tịch HĐND xã;



cán bộ, công chức; gắn công tác quy hoạch với công tác đào tạo, bồi dưỡng<sup>22</sup>. Lãnh đạo thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ theo quy định của Bộ Chính trị; phối hợp với các cơ quan chức năng rà soát, cho ý kiến về tiêu chuẩn chính trị phục vụ cho công tác cán bộ theo quy định, đồng thời thực hiện tốt công tác thẩm tra, xác minh hồ sơ, lý lịch kết nạp đảng viên hằng năm và đánh giá cán bộ, đảng viên.

Đã tập trung lãnh đạo xây dựng, củng cố tổ chức đảng, đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, công tác kiểm điểm tự phê bình và phê bình. Thường xuyên làm tốt công tác quản lý, rèn luyện và phát triển đảng viên, công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tổ chức đảng và đảng viên được thực hiện đảm bảo đúng nguyên tắc<sup>23</sup>.

### *5.1.3. Công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng*

Chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng. Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã chủ động quán triệt, triển khai các nghị quyết, chỉ thị, quy định, hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng. Ban hành quy chế làm việc, chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa; chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm. Thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa HĐND, UBND, MTTQ và các Đoàn thể, Ban Công an, Ban Chỉ huy Quân sự xã,.. trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng. Chỉ đạo, thực hiện nghiêm quy định, quy trình về kiểm tra, giám sát, nội dung kiểm tra, giám sát có trọng tâm, trọng điểm, sát với yêu cầu thực tế của địa phương<sup>24</sup>.

### *5.1.4. Công tác dân vận*

Lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường và đổi mới công tác dân vận của hệ thống chính trị. Hàng năm đã xây dựng chương trình công tác dân vận, tập trung vào thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, Nhà nước về công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo, đã xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Công tác dân vận đã từng bước được đổi mới, chất lượng được nâng lên. Lãnh đạo HĐND, UBND các ban ngành đoàn thể xã duy trì công tác vận động quần chúng, kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân; quan tâm động viên, hỗ trợ các gia đình khó khăn, đồng thời giải quyết những khó khăn, bức xúc ngay tại bản. Củng cố, kiện toàn Ban Chỉ đạo Công tác tôn giáo, Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở và 3 tổ dân vận đi vào hoạt động có hiệu quả. Phong trào “dân vận khéo” từng bước đi vào chiều sâu, công tác dân vận chính quyền được quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Đề cao trách nhiệm, đổi mới phong cách, thái độ của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ và mối quan hệ với Nhân dân.

## **5.2. Xây dựng chính quyền**

<sup>22</sup> Đã cử 05 đồng chí học trung cấp lý luận chính trị, 17 đồng chí học lớp bồi dưỡng kết nạp đảng, 05 đồng chí học lớp đảng viên mới. Đã bổ sung quy hoạch cán bộ giai đoạn 2020 - 2025; quy hoạch cán bộ giai đoạn 2025 - 2030.

<sup>23</sup> Đã kết nạp được 08 đảng viên đạt 35% so với Nghị quyết Đại hội, giới thiệu được 38 lượt đảng viên sinh hoạt nơi cư trú; thành lập Chi bộ Công an xã.

<sup>24</sup> Đảng ủy, UBND Đảng ủy, các Chi bộ trực thuộc kiểm tra 13 tổ chức đảng và 13 đảng viên. Giám sát chuyên đề 4 tổ chức đảng và 4 đảng viên. Chi bộ thi hành kỷ luật 01 đảng viên (vi phạm pháp luật).



- Hội đồng nhân dân xã tiếp tục đổi mới về nội dung, phương thức hoạt động; chất lượng các kỳ họp, chất vấn và trả lời chất vấn được nâng lên; hoạt động giám sát của HĐND, các Ban HĐND thực hiện theo chương trình, kế hoạch, nội dung có trọng tâm, trọng điểm. Hoạt động tiếp xúc cử tri được thực hiện đảm bảo theo luật định, các ý kiến của cử tri và Nhân dân cơ bản được giải quyết ngay hoặc chuyển phản ánh, kiến nghị đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

- Hoạt động của Ủy ban nhân dân: Công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân xã đảm bảo toàn diện, sâu sát, đổi mới, hiệu quả, bám sát nhiệm vụ trọng tâm, đã cụ thể hóa và thực hiện Nghị quyết của Đảng ủy, HĐND. Triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội hàng năm, tập trung chỉ đạo cán bộ chuyên môn phối hợp với các phòng ban chuyên môn huyện, thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế như gieo cấy lúa và các loại cây hoa màu, công tác phòng chống cháy rừng. Chỉ đạo giải quyết tình hình ANTT, ATXH trên địa bàn; hướng dẫn đăng ký thôn, bản, gia đình văn hoá hàng năm; thực hiện chế độ chính sách cho hộ nghèo; gia đình chính sách, các đối tượng chính sách bảo trợ xã hội.

- Công tác cải cách hành chính luôn được quan tâm chỉ đạo, thường xuyên rà soát các thủ tục hành chính và cập nhật những thủ tục hành chính mới hoặc sửa đổi, bổ sung theo quy định. Thực hiện xây dựng kế hoạch cải cách hành chính hàng năm, giai đoạn đảm bảo 6 nội dung cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính; cải cách bộ máy hành chính; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; cải cách tài chính công và hiện đại hóa hành chính.

### **5.3. Xây dựng Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể xã**

Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể xã đã chú trọng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động trong tuyên truyền, vận động, tập hợp Nhân dân. Các phong trào thi đua yêu nước, cuộc vận động tập trung hướng về các bản, bám sát vào nhiệm vụ chính trị của địa phương, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết các dân tộc. Công tác tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, hoạt động giám sát, phản biện xã hội có nhiều chuyển biến tích cực.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc: Chưa phát hết vai trò trong triển khai, thực hiện công tác mặt trận, chưa chủ động trong công việc, chất lượng hiệu quả công việc thấp.

- Hội Nông dân: Tập trung nâng cao chất lượng hoạt động các chi hội, tích cực tập hợp, phát triển hội viên, kết nạp được 07 hội viên. Quan tâm chỉ đạo chặt chẽ phong trào nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, làm giàu chính đáng, giúp nhau vượt khó vươn lên xóa đói giảm nghèo. Tích cực vận động nông dân phát triển sản xuất, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển văn hóa xã hội, xây dựng nông thôn mới.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ: Phát huy và nâng cao vị trí, vai trò của phụ nữ từ xã đến các bản, tích cực thực hiện các phong trào; Phụ nữ đoàn kết giúp nhau làm kinh tế gia đình, xây dựng gia đình ấm no, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc. Coi trọng củng cố các chi hội, phát triển hội viên, quan tâm đào tạo bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ, nâng cao trình độ về mọi mặt cho cán bộ, hội viên.



- *Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh*: Tập trung củng cố kiện toàn các tổ chức đoàn, kết nạp 15 đoàn viên, giới thiệu được 11 đoàn viên ưu tú tạo nguồn phát triển Đảng. Thường xuyên bồi dưỡng lý tưởng cách mạng cho đoàn viên, thanh niên. Đẩy mạnh các phong trào văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao, các phong trào xung kích phát triển kinh tế - xã hội, thanh niên bảo vệ Tổ quốc; thanh niên lập thân, lập nghiệp. Làm tốt công tác chăm sóc, giáo dục thiếu niên, nhi đồng.

- *Hội Cựu chiến binh*: Phát huy truyền thống “Bộ đội cụ Hồ”, giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ, đẩy mạnh phong trào Hội Cựu chiến binh giúp nhau làm kinh tế gia đình, xóa đói giảm nghèo, tham gia xây dựng Đảng, Chính quyền đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, tiêu cực xã hội. Phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng thôn bản văn hóa, gia đình văn hóa, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- *Tổ chức Công đoàn cơ sở*: Làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, rèn luyện trong công chức, viên chức, người lao động về ý thức, trách nhiệm, chấp hành pháp luật. Quan tâm chăm lo kết nạp công đoàn viên, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động, thực hiện các phong trào do công đoàn cấp trên phát động; vận động công đoàn viên tăng gia sản xuất, cải thiện đời sống.

## **6. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ XÃ NHIỆM KỲ 2020 - 2025 VÀ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2022**

*(Có phụ lục kèm theo)*

### **IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Ưu điểm**

Đã tập trung lãnh đạo tổ chức thực hiện toàn diện các mục tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ tiếp tục được nâng lên, hệ thống chính trị được củng cố, khối đại đoàn kết các dân tộc được tăng cường. Kinh tế tiếp tục phát triển khá, nông nghiệp phát triển theo hướng tăng năng suất, nâng cao chất lượng. Việc thực hiện các chính sách xã hội, giáo dục đào tạo, chăm sóc sức khỏe Nhân dân và các hoạt động văn hóa, thể thao có nhiều chuyển biến. Đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân được cải thiện rõ rệt. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

#### **2. Hạn chế, yếu kém**

- Kinh tế phát triển chưa bền vững, chuyển dịch cơ cấu kinh tế hàng hóa còn chậm, thu nhập bình quân đầu người còn thấp. Việc áp dụng những tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất hiệu quả chưa cao.

- Đời sống vật chất, tinh thần của một bộ phận nhân dân còn nhiều khó khăn, kết quả giảm nghèo chưa bền vững, nguy cơ tái nghèo còn cao.

- Tình hình tệ nạn xã hội còn tiềm ẩn nhân tố phức tạp, một số ít nhân dân chưa nêu cao tinh thần cảnh giác trước các loại tội phạm và tệ nạn xã hội.

- Việc đổi mới tuyên truyền, quán triệt học tập nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước của một số cấp ủy, chi bộ hiệu quả chưa cao. Công tác nắm và xử lý những vấn đề tư tưởng mới nảy sinh có lúc, có nơi chưa kịp thời.

- Phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể xã nhìn chung còn chậm đổi mới, hiệu quả chưa cao.

## **V. NGUYÊN NHÂN**

### **1. Nguyên nhân đạt được**

- Đã quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội đảng các cấp. Luôn được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện và các ban, ngành, đoàn thể huyện. Đảng, Nhà nước tiếp tục có nhiều chính sách phát triển kinh tế - xã hội miền núi, vùng đồng bào dân tộc là yếu tố quan trọng góp phần thực hiện các nhiệm vụ.

- Nhân dân các dân tộc trong xã luôn đoàn kết, phát huy truyền thống yêu nước, cần cù lao động, tích cực tham gia phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo.

- Đảng bộ luôn giữ vững truyền thống đoàn kết thống nhất, đổi mới phương thức lãnh đạo, thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị.

### **2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm**

#### **2.1. Nguyên nhân chủ quan**

- Quán triệt chưa sâu sắc, toàn diện chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Việc cụ thể hóa thành chương trình kế hoạch thực hiện có việc còn lúng túng, mục tiêu, nhiệm vụ chưa gắn với nguồn lực.

- Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của một số cấp ủy, chi bộ còn hạn chế. Sự quản lý, điều hành của chính quyền có lúc hiệu quả chưa cao, thiếu tính chủ động.

- Trình độ, năng lực của một bộ phận cán bộ, công chức còn hạn chế, một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhân dân còn mang tính thụ động, trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước.

#### **2.2. Nguyên nhân khách quan**

- Tình hình thời tiết, khí hậu, dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi diễn biến phức tạp, thị trường nông sản biến động đã tác động đến sản xuất và đời sống nhân dân. Các thế lực thù địch tiếp tục lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình” nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Là một số xã biên giới, có điểm xuất phát nền kinh tế thấp, trình độ dân trí còn thấp, phong tục tập quán còn lạc hậu, diện tích canh tác ít, thiếu nước sản xuất và sinh hoạt, cơ sở hạ tầng còn khó khăn.

## **Phần thứ hai**

### **NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI;**

#### **ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

### **I. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

#### **1. Về kinh tế**

##### **1.1. Đẩy mạnh phát triển nông, lâm nghiệp và xây dựng nông thôn mới**



Tập trung lãnh chỉ đạo nhân dân phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp; thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất; tăng cường ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa gắn với thị trường tiêu thụ. Tiếp tục thâm canh tăng vụ, nâng cao hệ số sử dụng đất và giá trị thu nhập trên một đơn vị diện tích đất nông nghiệp. Tập trung chỉ đạo khắc phục diện tích đất nông nghiệp, diện tích cây thảo quả bị thiệt hại trong mùa mưa lũ. Phát triển mô hình trồng cây dược liệu dưới tán rừng như: Cây tam thất, Sa nhân tím... Tiếp tục phát triển một số cây phù hợp với điều kiện của xã như: cây Đào, cây Lê, cây quế.

Tích cực chuyển đổi phương thức chăn nuôi, duy trì và giữ vững đàn đại gia súc, phát triển các mô hình chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hình thức nuôi nhốt, chủ động nhân giống, xây dựng chuồng trại. Chú trọng việc tiêu độc khử trùng, tiêm phòng dịch bệnh, chủ động phòng rét cho gia súc, gia cầm, không để dịch lớn xảy ra.

Thực hiện tốt công tác khoanh nuôi bảo vệ rừng gắn với công tác chi trả dịch vụ môi trường rừng, chủ động phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn, phòng cháy chữa cháy rừng trong mùa khô hanh. Bảo vệ nghiêm ngặt diện tích rừng hiện có, duy trì tỷ lệ che phủ rừng 20,72%.

Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt được trong xây dựng nông thôn mới. Thực hiện có hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xây dựng cơ sở hạ tầng. Phát huy vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới, nhất là phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, giảm nghèo, tạo việc làm, đảm bảo vệ sinh môi trường, xây dựng thôn bản xanh, sạch, đẹp. Phấn đấu đến năm 2025 đạt 15/19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

Tăng cường công tác quản lý, điều hành ngân sách, tiết kiệm chi thường xuyên và đầu tư, chống lãng phí, đúng nguyên tắc; đẩy mạnh các giải pháp chống thất thu, đảm bảo thu ngân sách tại địa phương.

### ***1.2. Xây dựng cơ sở hạ tầng***

Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn để xây dựng cơ sở hạ tầng, ưu tiên mở rộng, nâng cấp các tuyến đường giao thông ra khu sản xuất. Quan tâm cứng hóa các tuyến đường giao thông liên bản, nội bản; xây dựng nhà văn hóa các bản; kiên cố hóa các công trình nước sinh hoạt, kênh mương thủy lợi phục vụ sản xuất và sinh hoạt cho nhân dân. Tăng cường công tác quản lý, sử dụng có hiệu quả các công trình đầu tư, nâng cao trách nhiệm quản lý, sử dụng của người được hưởng lợi trực tiếp từ các công trình.

### ***1.3. Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường***

Thực hiện quản lý khai thác, sử dụng đất theo đúng quy hoạch, kế hoạch, đúng mục đích; bảo vệ tài nguyên đất, nước, khoáng sản; quản lý khai thác tài nguyên đúng theo quy hoạch. Tăng cường quản lý bảo vệ môi trường sinh thái, phấn đấu 7/5 bản có các điểm thu gom và các điểm xử lý rác thải nông thôn.



## **2. Về văn hóa - xã hội**

### **2.1. Giáo dục**

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục. Chú trọng bồi dưỡng đạo đức nghề nghiệp và nâng cao chất lượng giáo viên, cán bộ quản lý. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua do các cấp các ngành phát động. Tiếp tục làm tốt công tác vận động học sinh đến lớp đến trường gắn với thực hiện hương ước, quy ước của bản, đảm bảo sỹ số học sinh, tỷ lệ học sinh chuyên cần, thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục; tuyên truyền vận động học sinh tốt nghiệp Trung học cơ sở tiếp tục đi học Trung học phổ thông và học các trường chuyên nghiệp, dạy nghề.

### **2.2. Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, công tác dân số gia đình và trẻ em**

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân và công tác dân số trong tình hình mới. Thực hiện tốt chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, tăng cường công tác quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh xảy ra trên địa bàn. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quyết liệt Nghị quyết 03 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng đối với việc thực hiện giảm tình trạng tảo hôn và sinh con thứ 3 trở lên.

### **2.3. Văn hóa, thể dục, thể thao**

Phát huy bảo tồn bản sắc văn hóa các dân tộc, đấu tranh những hủ tục lạc hậu, các biểu hiện tiêu cực khác như suy thoái về đạo đức lối sống; duy trì văn hóa thể dục thể thao và lễ hội truyền thống của xã.

Phát động sâu rộng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, tiếp tục duy trì hoạt động của các đội văn nghệ thôn bản, đẩy mạnh và nâng cao chất lượng, hiệu quả các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao. Nâng cao chất lượng xây dựng gia đình, bản, đơn vị trường học văn hóa, phấn đấu đến năm 2025 có 5/7 bản chiếm 71,42% bản đạt tiêu chuẩn bản văn hóa, có 86% gia đình đạt tiêu chuẩn văn hóa. Nêu cao vai trò trách nhiệm tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên và phát huy vai trò của già làng, trưởng bản, trưởng dòng họ, người có uy tín trong thực hiện nếp sống văn minh, tiến bộ.

### **2.4. Thực hiện chính sách xã hội**

Thực hiện tốt các chương trình, dự án về giải quyết việc làm cho người lao động, quan tâm tuyên truyền, vận động người dân xuất khẩu lao động ra thị trường lao động nước ngoài ở một số thị trường có chất lượng hoặc ở thị trường lao động trong nước như đi lao động, học tập tại Công ty Than Khoáng sản Việt Nam và một số Công ty trong nước khác. Tiếp tục triển khai hiệu quả các chính sách giảm nghèo, hỗ trợ các hộ nghèo, hộ cận nghèo phát triển sản xuất, tăng thu nhập để thoát nghèo. Triển khai các giải pháp hỗ trợ sản xuất mang tính tạo nền tảng, tiền đề giúp cho người nghèo có điều kiện vươn lên thoát nghèo như: thực hiện tốt chính sách hỗ trợ về phát triển sản xuất nông nghiệp, khoanh nuôi bảo vệ rừng; chính sách vay vốn tín dụng... cho nhân dân.



Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, duy trì tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế 100%, thực hiện nghiêm chính sách về bình đẳng giới, nâng vị thế của phụ nữ, bảo vệ quyền lợi của trẻ em, chú trọng đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động, phối hợp thực hiện tốt việc đưa người nghiện đi cai nghiện tập trung.

### **2.5. Công tác dân tộc, tôn giáo**

Tiếp tục thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác dân tộc. Tuyên truyền, vận động Nhân dân giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư. Thường xuyên nâng cao tinh thần cảnh giác, đấu tranh chống lại các thế lực thù địch âm mưu thực hiện “Diễn biến hòa bình”, chia rẽ đoàn kết các dân tộc.

Thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước đối với các hoạt động tôn giáo; chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh với những hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết các dân tộc, gây mất an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

## **3. Về Quốc phòng - An ninh**

### **3.1. Công tác quốc phòng**

Tiếp tục quán triệt sâu sắc quan điểm của Đảng về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững mạnh. Phối hợp với Đoàn Biên phòng Vàng ma Chải tổ chức tuần tra bảo vệ vững chắc chủ quyền an ninh biên giới Quốc gia. Đẩy mạnh công tác phối hợp chặt chẽ giữa các ban ngành đoàn thể, các lực lượng nắm chắc tình hình nội ngoại biên, không để bị động bất ngờ. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu. Thường xuyên củng cố, kiện toàn, sắp xếp lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên đúng quy định, làm tốt công tác tuyển quân, đảm bảo chỉ tiêu được giao. Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng huấn luyện sẵn sàng chiến đấu, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ trong mọi tình huống.

### **3.2. Đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội**

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, hiệu quả quản lý Nhà nước, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể xã đối với công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Xây dựng thế trận an ninh Nhân dân, biên phòng toàn dân ngày càng vững mạnh, đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Chủ động nắm chắc tình hình, ngăn chặn, đấu tranh có hiệu quả với mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch. Tăng cường bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, chính trị nội bộ, đảm bảo an ninh tư tưởng. Bảo vệ tuyệt đối an toàn địa bàn trong ngày lễ, tết, dịp diễn ra sự kiện chính trị trọng đại của đất nước, của tỉnh, huyện và địa phương.

## **4. Xây dựng Đảng, hệ thống chính trị**

### **4.1. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng**

Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống cho cán bộ, đảng viên. Thường xuyên nắm bắt tình hình tư tưởng Nhân dân, dư luận xã hội, chủ động đối thoại, kịp thời cung cấp thông tin chính



thống cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân để định hướng dư luận trước những vấn đề mới, nhạy cảm, phức tạp, chủ động đấu tranh với âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình”, các hoạt động chống phá của các thế lực thù địch.

Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức học tập, quán triệt, tuyên truyền nghị quyết, nâng cao chất lượng hiệu quả công tác giáo dục lý luận chính trị. Chủ động xây dựng kế hoạch, chương trình hành động thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng phù hợp với tình hình của địa phương. Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, XIII. Thường xuyên củng cố, kiện toàn và nâng cao vai trò trách nhiệm của đội ngũ báo cáo viên cấp xã.

#### ***4.2. Tiếp tục đổi mới công tác cán bộ, công tác bảo vệ chính trị nội bộ; nâng cao chất lượng hoạt động của cấp ủy, chất lượng đảng viên***

Thực hiện nghiêm túc quy trình công tác cán bộ theo phân cấp quản lý; từng bước đổi mới phương thức lãnh đạo đối với hoạt động của cả hệ thống chính trị, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, chất lượng của cấp ủy và các chi bộ trực thuộc, chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Không ngừng nâng cao chất lượng phát triển đảng viên; nâng cao chất lượng phân loại đảng viên và tổ chức đảng; đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt Đảng, đề cao tự phê bình và phê bình trong Đảng.

Thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá cán bộ và đề xuất cấp trên đánh giá đảm bảo công tâm, dân chủ, khách quan, nhất là quy hoạch cán bộ chủ chốt, quy hoạch đảm bảo tính kế thừa, chú trọng nguồn cán bộ trẻ, cán bộ nữ. Tiếp tục triển khai, thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ phù hợp với các đối tượng; quan tâm thực hiện tốt các chính sách cán bộ.

Tăng cường công tác Bảo vệ chính trị nội bộ, kiên quyết đấu tranh chống những tư tưởng, biểu hiện lệch lạc, trái với đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đề cao cảnh giác, làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch phá hoại nội bộ Đảng.

#### ***4.3. Đổi mới và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát***

Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu cấp ủy về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng. Khắc phục hạn chế, yếu kém và đổi mới, tăng cường nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng; chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm theo quy định của Điều lệ Đảng, sát với yêu cầu và tình hình thực tế của địa phương. Chú trọng kiểm tra, giám sát việc chấp hành chủ trương, nghị quyết của Đảng. Trọng tâm là kiểm tra, giám sát các lĩnh vực: kinh tế, tài chính, giám sát người đứng đầu các cấp ủy, tổ chức đảng, Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể trong thực hiện chức trách nhiệm vụ và giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống; kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm. Chủ động phối hợp giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân.



#### 4.4. Nâng cao hiệu quả công tác dân vận

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới, tạo sự chuyên biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động về công tác dân vận của cả hệ thống chính trị. Thực hiện tốt các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận. Nâng cao hiệu quả sự phối hợp giữa các cơ quan, lực lượng làm công tác dân vận, thường xuyên sâu sát các bản theo hướng gần dân, sát dân, nắm chắc tình hình, kịp thời đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo. Thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ ở cơ sở. Đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, thi đua “Dân vận khéo”, nâng cao hiệu quả hoạt động của 3 tổ dân vận và các mô hình dân vận. Phát huy dân chủ, nhất là vai trò của Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh.

#### 5. Xây dựng chính quyền

Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân, chất lượng các kỳ họp, ban hành nghị quyết và chất lượng giám sát, tiếp xúc cử tri. Thực hiện tốt chế độ tiếp dân, lắng nghe ý kiến của nhân dân, đôn đốc việc giải quyết những khiếu nại, kiến nghị của nhân dân và chất vấn của Hội đồng nhân dân.

Tiếp tục đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước. Bám sát chủ trương, nghị quyết của Đảng ủy, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, triển khai thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch, đề án, xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp đảm bảo sự chỉ đạo điều hành toàn diện, hiệu lực, hiệu quả. Tăng cường kỷ luật kỷ cương, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao ý thức trách nhiệm trong việc tổ chức thực thi công vụ.

#### 6. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể xã

Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền vận động, tập hợp Nhân dân, đoàn viên, hội viên thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Chủ động nắm chắc tình hình Nhân dân, kịp thời phản ánh, đề xuất với cấp ủy, chính quyền giải quyết tình hình ngay tại các bản, xã. Tổ chức thực hiện giám sát và phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng đảng đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

- **Mặt trận Tổ quốc:** Làm tốt vai trò trung tâm, phối hợp với các đoàn thể chính trị xã hội, thành viên, bám sát vào nhiệm vụ chính trị của Tỉnh, của Huyện, của xã, đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, tập hợp đoàn kết các dân tộc và các tầng lớp nhân dân tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động lớn của Đảng, Nhà nước.

- **Hội Nông dân:** Tập trung đổi mới nội dung phương thức hoạt động, đa dạng hoá các hình thức tập hợp hội viên, nâng cao chất lượng hoạt động của các chi hội, thực hiện tốt các phong trào thi đua, trọng tâm là phong trào: Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi; đoàn kết giúp nhau xóa đói giảm nghèo.

- **Hội liên hiệp Phụ nữ:** Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động hội viên, cùng cố, kiện toàn các chi hội trưởng; thực hiện tốt các phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”. Duy trì và nâng cao chất

lượng hoạt động các mô hình phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế, xoá đói giảm nghèo, thực hiện kế hoạch hoá gia đình, không sinh con thứ ba.

- **Hội Cựu chiến binh:** Tiếp tục phát triển các chi hội, hội viên; phát huy truyền thống “Bộ đội cụ Hồ”, xây dựng Hội trong sạch vững mạnh, tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh, đẩy mạnh phong trào hội viên phát triển kinh tế, nhân rộng các mô hình sản xuất kinh doanh giỏi.

- **Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh:** Nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức Đoàn, Hội, Đội. Phối hợp với các nhà trường tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng trong đoàn viên thanh niên, thiếu niên và nhi đồng; đẩy mạnh phong trào hành động cách mạng của thanh niên, tập hợp thanh niên lập thân, lập nghiệp; giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng.

## II. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

**1. Đề xuất:** Kéo điện cho các hộ dân tại khu vực giãn dân (bản Nhóm 2) do sạt lở năm 2018.

### 2. Kiến nghị

1. Đề nghị Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét bố trí cho xã 01 đồng chí Công chức Văn phòng HĐND-UBND xã.

2. Đề nghị chuyển 01 đồng chí Công chức Địa chính sang vị trí khác hoặc đi đơn vị khác.

3. Đề nghị nâng cấp, sửa chữa trụ sở UBND xã.

4. Đề nghị hỗ trợ kinh phí xây dựng lò đốt rác tại trung tâm xã.

5. Nâng cấp, sửa chữa, kè đường vào Trường PTDTBT THCS và trường Mầm non Vàng Ma Chải.

6. Mở rộng diện tích phía sau nhà công vụ của Trường PTDTBT THCS Vàng Ma Chải.

7. Nâng cấp, sửa chữa sân bê tông trường Mầm non Vàng Ma Chải.

8. Kè phía sau trạm y tế do sạt lở.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025; Kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2022, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm trong thời gian tới của Đảng ủy xã Vàng Ma Chải./.

### Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Huyện ủy (B/c),
- Thường trực HĐND, Lãnh đạo UBND xã,
- MTTQ và các Đoàn thể xã,
- Các Chi bộ trực thuộc,
- Các đ/c UVBCH Đảng bộ xã,
- Lưu: ĐU.

**T/M ĐẢNG ỦY**

**BÍ THƯ**



**Chèo Sơn Siêu**



**PHỤ LỤC**  
**CÁC VĂN BẢN DO CẤP ỦY BAN HÀNH**  
**LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO HỌC TẬP, QUẢN TRIỆT, THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG,**  
**CÁC NGHỊ QUYẾT CHUYÊN ĐỀ, ĐỀ ÁN, KẾT LUẬN CỦA TỈNH ỦY, HUYỆN ỦY**  
*(Kèm theo Báo cáo số 50-BC/ĐU, ngày 15/11/2022 của Đảng ủy xã)*

TT	số, ký hiệu văn bản	Ngày tháng năm ban hành	Trích yếu nội dung văn bản	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Đối với Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng</b>			
*	<b>Văn bản tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện</b>			
1	21-KH/ĐU	14/4/2021	Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng	
2	07-CT/ĐU	20/10/2021	Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng	
<b>II</b>	<b>Đối với Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV</b>			
*	<b>Văn bản tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện</b>			
1	05-KH/ĐU	28/11/2020	Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025.	
2	05-CT/ĐU	03/01/2021	Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025	
*	<b>Văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện (nghị quyết chuyên đề, đề án)</b>			



1	24a-KH/DU	15/6/2021	Thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU, ngày 03/2/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển rừng bền vững giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030
2	17-KH/DU	06/4/2021	Quán triệt, học tập, tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 17/2/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030
3	30-KH/DU	22/8/2021	Thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 17/2/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030
4	18-KH/DU	06/4/2021	Quán triệt, học tập, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 15/3/2021 của Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý người dân tộc thiểu số và cán bộ chủ chốt cấp xã giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;
5	26-KH/DU	30/6/2021	Thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 15/3/2021 của Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý người dân tộc thiểu số và cán bộ chủ chốt cấp xã giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;
6	24-KH/DU	15/6/2021	Quán triệt, học tập, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 20/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.
7	25-KH/DU	03/5/2021	Thực hiện Kết luận số 30-KL/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIII) về nâng cao chất lượng hoạt động và hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở



8	19-KH/ĐU	18/02/2021	Quản triết, học tập, tuyên truyền thực hiện Kết luận số 31-KL/TU, ngày 23/02/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Đề án “Đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Lai Châu đến năm 2025”
9	26a-KH/ĐU	12/6/2021	Quản triết, học tập, tuyên truyền thực hiện Kết luận số 98-KL/TU, ngày 28/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục thực hiện Đề án tổ chức thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”
10	26-KH/ĐU	17/6/2021	Thực hiện Kết luận số 98-KL/TU, ngày 28/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục thực hiện Đề án tổ chức thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.
11	25-KH/ĐU	15/6/2021	Quản triết, học tập, tuyên truyền và triển khai thực hiện Chương trình hành động số 08-CT/TU, ngày 14/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 76-KL/TW của Bộ Chính trị.
12	07-KH/ĐU	02/8/2021	Thực hiện Kết luận số 111-KL/TU, ngày 03/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống y tế cơ sở” giai đoạn 2021 - 2025.
13	30-KH/ĐU	04/8/2021	Quản triết, học tập, tuyên truyền thực hiện Kết luận số 112-KL/TU, ngày 30/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng giáo dục vùng đặc biệt khó khăn”.
14	31-KH/ĐU	06/8/2021	Thực hiện Kết luận số 112-KL/TU, ngày 30/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng giáo dục vùng đặc biệt khó khăn”.
	22-KH/ĐU	03/5/2021	Quản triết, học tập, tuyên truyền và triển khai thực hiện Kết luận số 69-KL/TU, ngày 09/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Hướng dẫn số 02-HD/BTCTW, ngày 12/4/2021 của Ban Tổ chức trung ương.

15	32-KH/ĐU	24/8/2021	Quản triệt, học tập, tuyên truyền thực hiện Kết luận số 209-KL/TU, ngày 6/8/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU (khóa XIII) về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực	
15	33-KH/ĐU	10/12/2021	Thực hiện Đề án số 04-ĐA/TU, ngày 25/8/2021 của Tỉnh ủy Lai Châu về phát triển hạ tầng thiết yếu các khu sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung giai đoạn 2021 - 2025	
16	35-KH/ĐU	28/10/2021	Quản triệt, học tập, tuyên truyền Chỉ thị số 10-CT/TW, Đề án số 04-ĐA/TU và Chương trình hành động số 13-CT/TU của Tỉnh ủy.	
<b>III Đối với nghị quyết đại hội Đảng bộ huyện</b>				
<b>I Văn bản tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện</b>				
1	04-KH/ĐU	12/8/2020	Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết đại hội đại biểu đảng bộ huyện lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 – 2025.	
2	04-CTr/ĐU	05/10/2020	Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Phong Thổ lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025	
<b>2 Văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện (nghị quyết chuyên đề, đề án)</b>				
1	20-KH/ĐU	06/4/2021	Quản triệt, học tập, tuyên truyền triển khai thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/Q/HU, ngày 08/01/2021; Đề án số 01-ĐA/HU, ngày 15/01/2021 của ban Chấp hành Đảng bộ huyện	
	27-KH/ĐU	23/7/2021	Thực hiện Đề án của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã có phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ	



IV	<b>Đối với nghị quyết đại hội Đảng xã</b>		
1	01-CT/ĐU	15/6/2020	Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ IV, nhiệm kỳ 2020 - 2025
2	01-KH/ĐU	18/6/2020	Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ IV, nhiệm kỳ 2020 - 2025,

